**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Tình hình, kết quả thực hiện công tác điều tra cơ bản**

**5 lĩnh vực xuyên suốt của lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy**

(định kỳ theo qúy, 6 tháng, 09 tháng và 01 năm; *ban hành kèm theo*

*Công văn số …../CAT-PC04, ngày …./11/2022 của…..)*

**PHẦN A**

**SỐ LIỆU CHUNG VÀ KẾT QUẢ ĐTCB THEO 5 LĨNH VỰC**

**I. CÔNG TÁC LẬP VÀ ĐĂNG KÝ HỒ SƠ**

Kết quả công tác tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác ĐTCB theo 5 lĩnh vực của Công an cấp huyện.

**1.** Tổng số hồ sơ ĐTCB theo 5 lĩnh vực đã lập:.... hồ sơ (PC04:…..; Công an cấp huyện:…..)

**2.** Phân tích số hồ sơ ĐTCB đã lập, đăng ký theo từng lĩnh vực:

- Lĩnh vực phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy: ..... hồ sơ (chiếm ….% tổng số hồ sơ ĐTCB 5 lĩnh vực). Trong đó: PC04:…..; Công an cấp huyện:…..hồ sơ.

- Lĩnh vực phòng, chống mua bán vận chuyển trái phép chất ma túy: ...... hồ sơ (chiếm ….% tổng số hồ sơ ĐTCB 5 lĩnh vực). Trong đó: PC04:…..; Công an cấp huyện:…..hồ sơ.

- Lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy: ... hồ sơ (chiếm ….% tổng số hồ sơ ĐTCB 5 lĩnh vực). Trong đó: PC04:…..; Công an cấp huyện:…..hồ sơ.

- Lĩnh vực Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến mạ tủy: ..... hồ sơ (chiếm ….% tổng số hồ sơ ĐTCB 5 lĩnh vực). Trong đó: PC04:…..; Công an cấp huyện:…..hồ sơ.

- Lĩnh vực quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy: ..... hồ sơ (chiếm ….% tổng số hồ sơ ĐTCB 5 lĩnh vực). Trong đó: PC04:…..; Công an cấp huyện:…..hồ sơ.

**\*** Kết thúc nộp lưu:……hồ sơ; bổ sung mới:……hồ sơ.

**II. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CÁC MẶT CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ**

**Qua công tác ĐTCB 5 lĩnh vực đã thu thập tài liệu để phục vụ phát triển các mặt công tác nghiệp vụ, cụ thể:**

**1.** Tổng số: …….đối tượng đưa vào diện sưu tra, trong đó sưu tra loại A:…..đối tượng; loại B:…….đối tượng. Danh mục I:……đối tượng; Danh mục II:…….đối tượng; Danh mục III: …….đối tượng và Danh mục IV:…..đối tượng; Hệ 1: ……đối tượng; Hệ 2:…..đối tượng; Hệ 3:……đối tượng; Hệ 4: ……đối tượng; Hệ 5:…..đối tượng. Cụ thể:

- Lĩnh vực phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy: ..... đối tượng (chiếm ……% tổng số hồ sơ sưu tra địa phương).

- Lĩnh vực phòng, chống mua bán vận chuyển trái phép chất ma túy: ...... đối tượng (chiếm ….% tổng số sưu tra địa phương).

- Lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy: ... đối tượng (chiếm ….% tổng số sưu tra địa phương).

- Lĩnh vực Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến mạ tủy: ..... đối tượng (chiếm ….% tổng số sưu tra địa phương).

- Lĩnh vực quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy: ..... đối tượng (chiếm ….% tổng số sưu tra địa phương).

**2.** Tổng số:…….hiềm nghi xác lập mới, trong đó hiềm nghi về người:…..; hiềm nghi việc, hiện tượng:…….; hiềm nghi về tổ chức:……Cụ thể:

Lĩnh vực phòng chống sản xuất trái phép chất ma túy:…..hiềm nghi (chiếm …..% tổng số hiềm nghi của địa phương); lĩnh vực phòng, chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy:……hiềm nghi (chiếm…..% tổng số hiềm nghi của địa phương); lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy:……hiềm nghi (chiếm…..% tổng số hiềm nghi của địa phương); lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy:….hiềm nghi (chiếm …..% tổng số hiềm nghi của địa phương).

**3.** Tổng số…….chuyên án trinh sát xác lập mới, trong đó:

Lĩnh vực phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy:…….chuyên án (chiếm …..% tổng số chuyên án của địa phương); lĩnh vực phòng, chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy:….chuyên án (chiếm…..% tổng số chuyên án của địa phương); lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy:…….chuyên án (chiếm …..% tổng số chuyên án của địa phương); lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy:…..chuyên án (chiếm …..% tổng số chuyên án của địa phương).

**4.**Tổng số:………CTVBM, trong đó: ĐT:……; CSBM:…….; CTVDD:…..; Hộp thư bí mật:……

Lĩnh vực phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy:…….CTVBM (chiếm …..% tổng số CTVBM của địa phương); lĩnh vực phòng, chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy:….CTVBM (chiếm…..% tổng số CTVBM của địa phương); lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy:…….CTVBM (chiếm …..% tổng số CTVBM của địa phương); lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy:…..CTVBM (chiếm …..% tổng số CTVBM của địa phương).

**III. KẾT QUẢ BẮT GIỮ, XỬ LÝ**

Tính đến ngày…../…../……đã phát hiện, bắt giữ: ……/……đối tượng.

- Lĩnh vực phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy đã phát hiện, bắt giữ: .....vụ/….. đối tượng (chiếm ……%).

Trong đó xử lý hình sự:…..vụ/….đối tượng; xử lý hành chính:…..vụ/….đối tượng.

- Lĩnh vực phòng, chống mua bán vận chuyển trái phép chất ma túy đã phát hiện, bắt giữ: ......vụ/…. đối tượng (chiếm ….%).

Trong đó xử lý hình sự:…..vụ/….đối tượng; xử lý hành chính:…..vụ/….đối tượng.

- Lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy đã phát hiện, bắt giữ: ...../vụ….. đối tượng (chiếm ….%).

Trong đó xử lý hình sự:…..vụ/….đối tượng; xử lý hành chính:…..vụ/….đối tượng.

- Lĩnh vực Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến mạ túy đã phát hiện, bắt giữ:…..vụ/..... đối tượng (chiếm ….%).

Trong đó xử lý hình sự:…..vụ/….đối tượng; xử lý hành chính:…..vụ/….đối tượng.

- Lĩnh vực quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy đã phát hiện: ….. đối tượng vi phạm pháp luật.

Trong đó, vi phạm pháp luật về tội ma túy:….đối tượng (chiếm ….%), xử lý hình sự……vụ/…đối tượng, xử lý hành chính…..vụ/…đối tương; vi phạm pháp luật về tội hình sự:…..đối tượng, xử lý hình sự:…..vụ/đối tượng, xử lý hành chính…..vụ/….đối tượng và có hành vi vi phạm pháp luật về các tội khác:….đối tượng.

**PHẦN B**

**KẾT QUẢ ĐTCB CỤ THỂ CỦA TỪNG LĨNH VỰC**

(Nêu cụ thể về số liệu và so sánh với quý, 6 tháng, 9 tháng, 01 năm liền kề)

**I. Lĩnh vực phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy**

**1. Kết quả từ công tác ĐTCB**

**1.1.** Đối với lĩnh vực phòng, chống tội phạm sản xuất trái phép chất ma túy

- Tổng số: ... người có nghi vấn liên quan đến hoạt động sản xuất trái phép chất ma túy.

- Tổng số: ... đối tượng có tiền án, tiền sự về hành vi sản xuất trái phép chất ma túy.

- Tổng số: ... địa bàn, khu vực tiềm ẩn, có nguy cơ sản xuất trái phép chất ma túy.

**1.2.** Đối với lĩnh vực phòng, chống tội phạm trồng cây có chứa chất ma túy

- Tổng số: … người có nghi vấn liên quan đến hoạt động trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tổng số ... đối tượng có tiền án, tiền sự về hành vi trồng cây có chứa chất ma túy trái phép.

- Tổng số: ... địa bàn, khu vực tiềm ẩn có nguy cơ trồng cây có chứa chất ma túy.

**1.3.** Đối với lĩnh vực phòng, chống các vi phạm liên quan đến tiền chất, phương tiện dùng vào việc sản xuất trải phép chất ma túy

- Tổng số:….. đối tượng có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy.

- Tổng số: ... đối tượng có tiến án, tiền sự về hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy.

- Tổng số: ... địa bàn có liên quan đến tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy.

*\* Công tác phát hiện, nhận diện đối tượng, nội dung hoặc những vấn đề phức tạp nổi lên thuộc lĩnh vực (nếu có) cần tiến hành ĐTCB.*

**2. Kết quả phát triển công tác nghiệp vụ** (nêu cụ thể số liệu của PC04, Công an cấp huyện)

- Phát hiện, đối tượng đưa vào diện sưu tra: ..... đối tượng (theo H1 và H4).

- Phát hiện, xác lập đưa vào diện xác minh hiềm nghi: ... đối tượng; HV:…., …..HT.

- Phát hiện, xác lập mới…….chuyên án trinh sát. Trong đó đã phá….chuyên án, bắt giữ……đối tượng, thu giữ….., vật chứng.

- Xây dựng cộng tác viên bí mật: ..... Trong đó: ĐT…...; CSBM:……; CTVDD:……; HTBM:…..

- Áp dụng các biện pháp phòng ngừa khác (nêu cụ thể)

- Kết quả công tác tham mưu thông qua công tác ĐTCB.

**3. Kết quả bắt giữ, xử lý theo lĩnh vực**

3.1. Tổng số đã bắt giữ, xử lý, giải quyết…../vụ, .... đối tượng có liên quan đến hoạt động sản xuất trái phép chất ma túy (xử lý hình sự….vụ/….đối tượng); xử lý hành chính…..vụ/…đối tượng và đang chờ xử lý…..vụ/….đối tượng), trong đó:

- Tội sản xuất trái phép chất ma túy (Điều 248):….vụ/…..đối tượng (chiếm ….%).

*(Nêu cụ thể các chất mà đối tượng đã sử dụng để thực hiện hành vi sản xuất trái phép chất ma túy)*

- Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy (Điều 253): ….vụ/….đối tượng (chiếm….%).

- Tội sản xuất, tang trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 254):….vụ/….đối tượng (chiếm …..%).

- Tội trồng cây thuốc phiện, cây cooca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy (Điều 247):….vụ/….đối tượng (chiếm….%).

*\* Công an các địa phương tính tỷ lệ % trên tổng số vụ, đối tượng bắt giữ của Công an địa phương.*

*\* Phân tích cụ thể kết quả bắt giữ, xử lý có bao nhiêu đối tượng thuộc diện sưu tra, nêu rõ số liệu cụ thể và so sánh với quý, 6 tháng, 09 tháng, 01 năm liền kề*

3.2. Tổng số……vụ/……đối tượng có hành vi trồng cây có chứa chất ma túy (xử lý hình sự…..vụ/…..đối tượng; xử lý hành chính……vụ/….đối tượng); diện tích trồng cây có chứa chất ma túy đã được triệt phá …., số lượng…., loại cây….

**4. Nhận xét, đánh giá**

Nêu cụ thể về tình hình có liên quan đến công tác ĐTCB của lĩnh vực; về phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng; tính chất phức tạp (nếu có) tại địa bàn cần ĐTCB; kết quả của công tác phối hợp với các đơn vị liên quan và công tác quản lý nhà nước của các tổ chức chính trị xã hội trong phòng ngừa, đấu tranh; ưu điểm, tồn tại; hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị…

**5. Giải pháp phòng ngừa, đấu tranh trong thời gian tới**

…………………………………………………………………………….

**II. Lĩnh vực phòng, chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy**

**1. Kết quả từ công tác ĐTCB**

- Tổng số: ... đối tượng có tiền án, tiền sự về hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Đối với các tuyến, địa bàn được xác định trọng điểm

+ Tổng số: ..... tuyến giao thông thuộc địa bàn được xác định trọng điểm (bao gồm đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không):

+ Tổng số:…… huyện, thị xã nằm trên tuyến giao thông thuộc địa bàn được xác định trọng điểm: ........ huyện, thị xã.

+ Số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc địa bàn được xác định có tuyến giao thông trọng điểm: ..... người (trong đó:.... người nghiện, ........người sử dụng).

+ Số đối tượng truy nã về ma túy thuộc địa bàn được xác định có tuyến giao thông trọng điểm: ....... đối tượng.

+ Tổng số: ......kho, xưởng, bến bãi có nguy cơ tội phạm ma túy lợi dụng để hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Tổng số: .........công ty bưu chính, chuyển phát nhanh,... hoạt động kinh doanh trên địa bàn được xác định có tuyến giao thông trọng điểm.

- Đối với tụ điểm, điểm phức tạp về ma túy

+ Tổng số: .... điểm, tụ điểm được xác định phức tạp về hoạt động mua bán trái phép ma túy.

+ Tổng số: ... địa bàn có nguy cơ phát sinh điểm, tụ điểm phức tạp về mua bán trái phép chất ma túy.

+ Tổng số…… đối tượng trọng điểm, đối tượng mua bán lẻ chất ma túy.

*\* Công tác phát hiện, nhận diện đối tượng, nội dung hoặc những vấn đề phức tạp nổi lên thuộc lĩnh vực (nếu có) cần tiến hành ĐTCB.*

**2. Kết quả phát triển công tác nghiệp vụ** (nêu số liệu cụ thể: PC04:….; Công an cấp huyện:….)

- Phát hiện đối tượng đưa vào diện sưu tra:……đối tượng (theo H2).

- Phát hiện, xác lập đưa vào diện xác minh hiềm nghi:…….người, HV….,…. HT.

- Phát hiện, xác lập mới…..chuyên án trinh sát. Trong đó: đã phá…..chuyên án, bắt giữ….đối tượng, thu giữ…..vật chứng.

- Xây dựng cộng tác viên bí mật: ... trong đó: ĐT ....; CSBM ...; HT…..; CTVDD…..

- Áp dụng các biện pháp phòng ngừa khác (nêu cụ thể).

- Kết quả công tác tham mưu thông qua công tác ĐTCB.

**3. Kết quả bắt giữ, xử lý theo lĩnh vực**

Tổng số đã bắt giữ, xử lý ... vụ .... đối tượng (xử lý hình sự....... vụ/...... đối tượng; Xử lý hành chính: .....vụ/.... đối tượng và đang chờ xử lý…..vụ/….đối tượng). Trong đó:

- Tội tàng trữ TPCMT (Điều 249):…..vụ/….đối tượng (chiếm ….%)

- Tội vận chuyển TPCMT (Điều 250):…..vụ/….đối tượng (chiếm ….%)

- Tội mua bán TPCMT (Điều 251):…..vụ/….đối tượng (chiếm ….%)

- Tội chiếm đoạt chất ma túy (Điều 252):…..vụ/….đối tượng (chiếm ….%)

*\* Các đơn vị tính tỷ lệ % trên tổng số vụ, đối tượng bắt giữ của CA địa phương.*

*\* Phân tích cụ thể kết quả bắt giữ, xử lý có bao nhiêu đối tượng thuộc diện sưu tra, nêu rõ số liệu cụ thể và so sánh với quý, 6 tháng, 09 tháng, 01 năm liền kề*

**4. Nhận xét, đánh giá**

Nêu cụ thể về tình hình có liên quan đến công tác ĐTCB của lĩnh vực; về phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng; tính chất phức tạp (nếu có) tại địa bàn cần ĐTCB; kết quả của công tác phối hợp với các đơn vị liên quan và công tác quản lý nhà nước của các tổ chức chính trị xã hội trong phòng ngừa, đấu tranh; ưu điểm, tồn tại; hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị…

**5. Giải pháp phòng ngừa, đấu tranh trong thời gian tới**

…………………………………………………………………………….

**III. Lĩnh vực phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy**

**1. Kết quả từ công tác ĐTCB**

- Tổng số: .... đối tượng có tiền án, tiền sự về hành vi tổ chức, chứa chấp, cưỡng bức, lối kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm nghi vấn phức tạp về ma túy trên địa bàn:

+ Tổng số….. cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm.

+ Tổng số….. cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm nghỉ vấn phức tạp về ma túy trên địa bàn.

- Tổng số: ...... đối tượng có nghi vấn liên quan đến hành vi tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tổng số: ..... đối tượng có liên đến hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tổng số: ..... điểm, tụ điểm có dấu hiệu phức tạp liên quan đến tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

*\* Công tác phát hiện, nhận diện đối tượng, nội dung hoặc những vấn đề phức tạp nổi lên thuộc lĩnh vực (nếu có) cần tiến hành ĐTCB.*

**2. Kết quả phát triển công tác nghiệp vụ *(nêu số liệu cụ thể của PC04, Công an cấp huyện)***

- Phát hiện đối tượng đưa vào diện sưu tra: ....đối tượng (theo H3).

- Phát hiện, xác lập đưa vào diện xác minh hiềm nghi:..... người; …..HV; ……HT.

- Phát hiện, xác lập mới……chuyên án trinh sát. Trong đó phá….chuyên án, bắt giữ…..đối tượng, thu giữ vật chứng:…..

- Xây dựng cộng tác viên bí mật:…..trong đó ĐT….; CSBM:…..; CTVDD:….; HTBM:….

- Áp dụng các biện pháp phòng ngừa khác (nêu cụ thể).

- Kết quả công tác tham mưu thông qua công tác ĐTCB.

**3. Kết quả bắt giữ, xử lý theo lĩnh vực**

Tổng số đã bắt giữ, xử lý... vụ/ .... đối tượng (Xử lý hình sự:...... vụ ...... đối tượng; Xử lý hành chính: .....vụ.... đối tượng và đang chờ xử lý:…..vụ/….đối tượng). trong đó:

- Tội tổ chức sử dụng TPCMT (Đ255):…..vụ/…..đối tượng (chiếm ….%).

- Tội chứa chấp việc sử dụng TPCMT (Đ256):….vụ/….đối tượng (chiếm….%)

- Tội cưỡng bức người khác sử dụng TPCMT (Đ257):…..vụ/…..đối tượng (chiếm….%)

*\* Các đơn vị tính tỷ lệ % trên tổng số vụ, đối tượng bắt giữ của CA địa phương.*

*\* Phân tích cụ thể kết quả bắt giữ, xử lý có bao nhiêu đối tượng thuộc diện sưu tra, nêu rõ số liệu cụ thể và so sánh với quý, 6 tháng, 09 tháng, 01 năm liền kề*

**4. Nhận xét, đánh giá**

Nêu cụ thể về tình hình có liên quan đến công tác ĐTCB của lĩnh vực; về phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng; tính chất phức tạp (nếu có) tại địa bàn cần ĐTCB; kết quả của công tác phối hợp với các đơn vị liên quan và công tác quản lý nhà nước của các tổ chức chính trị xã hội trong phòng ngừa, đấu tranh; ưu điểm, tồn tại; hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị…

**5. Giải pháp phòng ngừa, đấu tranh trong thời gian tới**

…………………………………………………………………………….

**IV. Lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy**

**1. Kết quả công tác ĐTCB**

- Tổng số……. cơ sở hoạt động xuất nhập khẩu, sản xuất, mua bán, vận chuyển hóa chất, tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, trong đó: hoạt động xuất nhập khẩu: .... cơ sở, hoạt động sản xuất …..... cơ sở, hoạt động mua bán, vận chuyển: ...... cơ sở, sử dụng hóa chất, tiền chất: ....., cơ sở.

- Tổng số……công ty, cơ sở nhà thuốc, phòng khám có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, trong đó; mua bán, phân phối .... cơ sở, khám chữa bệnh ... cơ sở.

- Tổng số……cơ sở hoạt động xuất nhập khẩu; mua bán, vận chuyển, sử dụng thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất. Trong đó: hoạt động xuất nhập khẩu: ..... cơ sở, hoạt động sản xuất: ...... cơ sở, hoạt động mua bán, vận chuyển: cơ sở, sử dụng hóa chất, tiền chất: ...... cơ sở.

- Tổng số …..vụ việc vi phạm pháp luật (đã xảy ra); tổng số…..người bị xử lý vi phạm; tổng số…..đối tượng có TA,TS hiện đang làm việc thuộc lĩnh vực.

*\* Công tác phát hiện, nhận diện đối tượng, nội dung hoặc những vấn đề phức tạp nổi lên thuộc lĩnh vực (nếu có) cần tiến hành ĐTCB.*

**2. Kết quả phát triển công tác nghiệp vụ *(nêu số liệu cụ thể của PC04, Công an cấp huyện)***

- Phát hiện đối tượng đưa vào diện sưu tra: ....... đối tượng (hệ 5)

- Phát hiện, xác lập đưa vào diện xác minh hiềm nghi: ...người; ……HV;…..HT.

- Phát hiện, xác lập mới….. chuyên án trinh sát. Trong đó triệt phá …..chuyên án, bắt giữ…..đối tượng, vật chứng thu giữ….

- Xây dựng cộng tác viên bí mật:...trong đó: ĐT ...; CSBM ..; HT .... CTVD: .......

- Áp dụng các biện pháp phòng ngừa khác (nêu cụ thể).

- Kết quả công tác tham mưu thông qua công tác ĐTCB.

**3. Kết quả bắt giữ, xử lý theo lĩnh vực**

Tổng số ...... vụ…..đối tượng vi phạm quy định về quản lý chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần (Đ259) chiếm ….%. Trong đó xủ lý hình sự…..vụ/….đối tượng; xử lý hành chính….vụ/….đối tượng và đang chờ xử lý…..vụ/….đối tượng.

*\* Các đơn vị tính tỷ lệ % trên tổng số vụ, đối tượng bắt giữ của CA địa phương.*

*\* Phân tích cụ thể kết quả bắt giữ, xử lý có bao nhiêu đối tượng thuộc diện sưu tra, nêu rõ số liệu cụ thể và so sánh với quý, 6 tháng, 09 tháng, 01 năm liền kề*

**4. Nhận xét, đánh giá**

Nêu cụ thể về tình hình có liên quan đến công tác ĐTCB của lĩnh vực; về phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng; tính chất phức tạp (nếu có) tại địa bàn cần ĐTCB; kết quả của công tác phối hợp với các đơn vị liên quan và công tác quản lý nhà nước của các tổ chức chính trị xã hội trong phòng ngừa, đấu tranh; ưu điểm, tồn tại; hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị…

**5. Giải pháp phòng ngừa, đấu tranh trong thời gian tới**

…………………………………………………………………………….

**V. Lĩnh vực quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy**

**1. Kết quả công tác ĐTCB**

- Tổng số…. đối tượng nghi nghiện ma túy

- Tổng số…..người nghiện có danh sách quản lý, trong đó: Ngoài xã hội … người; trong cơ sở cai nghiện: ... người, trong nhà tạm giữ….người; trong trại tạm giam: .... người, trong trại giam: ... người; trong cơ sở giáo dục bắt buộc….người; trong trường giáo dưỡng…..người.

- Tổng số…. người sử dụng ma túy có trong danh sách quản lý, trong đó: ngoài xã hội….. người, trong cơ sở cai nghiện: ... người, trong nhà tạm giữ:….người; trong trại tạm giam: .... người; trong trại giam:…..người; trong cơ sở giáo dục bắt buộc….người; trong trường giáo dưỡng…...

- Tổng số người nghiện, người sử dụng TPCMT có tiền án về ma túy….người= …..%

- Tổng số người nghiện, người sử dụng TPCMT có tiền sự về ma túy…..người= …..%

- Tổng số người nghiện, người sử dụng TPCMT có tiền án về hình sự….người= …..%

- Tổng số người nghiện, người sử dụng TPCMT có tiền sự về hình sự…..người= …..%

- Tổng số người nghiện, người sử dụng TPCMT có tiền án, tiền sự khác ….người= …..%

*(tỷ lệ % được tính trên tổng số chung về người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy của địa phương)*

- Tổng số:…..người vi phạm pháp luật (mốc báo cáo theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 01 năm). Trong đó: vi phạm pháp luật về tội ma túy…người, vi phạm pháp luật về tội hình sự….người, vi phạm pháp luật về tội khác…người.

- Tổng số….đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp có biểu hiện loạn thần, loạn thần cấp “ngáo đá” có trong danh sách quản lý.

- Tổng số….vụ/….đối tượng do đối tượng loạn thần, loạn thần cấp “ngáo đá” gây ra.

*\* Công tác phát hiện, nhận diện đối tượng, nội dung hoặc những vấn đề phức tạp nổi lên thuộc lĩnh vực (nếu có) cần tiến hành ĐTCB.*

**2. Kết quả công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy**

- Lập hồ sơ người nghiện đi CNBB….người

- Vận động đi CN tự nguyện hoặc đi chữa bệnh:…..người

- Lập hồ sơ đưa đối tượng đi cơ sở giáo dục bắt buộc….đối tượng

- Lập hồ sơ đưa đối tượng đi trường giáo dưỡng….đối tượng

- Lập hồ sơ đưa vào diện quản lý người sử dụng TPCMT…..người

- Đã xây dựng….văn bản tham mưu, đề xuất với chính quyền địa phương về công tác quản lý người nghiện, người sử dụng TPCMT.

- Đã xây dựng….kế hoạch phát động phong trào quần chúng phòng, chống tội phạm bảo đảm ANTT tại địa phương.

- Các quy định đang thực hiện để quản lý đối tượng loạn thần, loạn thần cấp “ngáo đá” của địa phương.

- Kết quả công tác tham mưu thông qua công tác ĐTCB.